



Thực trạng quản lý xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học phổ thông thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

Đào Lâm Trà My¹, Hồ Văn Dũng²

¹Trường THPT Phan Bội Châu, Cam Ranh, Khánh Hòa

²Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 29/10/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 20/11/2024

Ngày nhận đăng: 22/11/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý

Xây dựng

Văn hóa nhà trường

Trường trung học phổ thông

TÓM TẮT

Nghiên cứu nhằm mục đích tìm hiểu thực trạng quản lý xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập từ kết quả khảo sát của 165 cán bộ quản lý và giáo viên của các trường trung học phổ thông thành phố Cam Ranh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phần lớn các nhà trường đã làm tốt trong các công tác lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá việc xây dựng văn hóa nhà trường. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số yếu tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến việc quản lý, xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học phổ thông. Vì vậy, việc phân tích thực trạng sẽ là cơ sở để đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng văn hóa nhà trường tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn nghiên cứu.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kết luận số 76-KL/TW ngày 4 tháng 6 năm 2020 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9 tháng 6 năm 2014, tại Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), trong đó mục tiêu phát triển định hướng xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đã nêu rõ: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân-thiện-mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản như: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo” (Ban chấp hành Trung ương Đảng, 2014; Ban chấp hành Trung ương Đảng, 2020).

Nhà trường và giáo dục có một sứ mệnh quan trọng trong việc xây dựng xã hội phát triển bền vững, với những giá trị của những công dân toàn cầu với sự hòa hợp giữa các dân tộc, tôn giáo, quốc gia, giữa quá khứ, hiện tại và tương lai, giữa con người với thiên nhiên,... (Ban chấp hành Trung ương Đảng, 2013). Xây dựng văn hóa nhà trường (VHNT) là quá trình kế thừa và phát triển những giá trị văn hóa tích cực tồn tại trong nhà trường nhằm đưa nhà trường phát triển ổn định và đạt được mục đích giáo dục, hướng đến mục đích cao đẹp chính là hình thành những nét văn hóa đặc trưng cho nhà trường, từ các giá trị tinh thần lẫn các giá trị vật chất. Xây dựng VHNT chính là xác định được các giá trị cốt lõi, xây dựng được tầm nhìn và sứ mệnh, xây dựng được tinh thần và trách nhiệm làm việc trong môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn và cũng là chia sẻ kinh nghiệm cả ở trong và ngoài nhà trường, tạo ra ý thức về cộng đồng, gia đình và đội, nhóm thành viên (Wagner, 2006). Vì vậy, các nhà trường phải quản lý tốt văn hóa học đường mà chủ thể là hiệu trưởng (HT) cần xây dựng mỗi trường học trở thành một trung tâm văn hóa giáo dục. Tuy nhiên, việc xây dựng VHNT được thực hiện tốt hay không phụ thuộc không chỉ của riêng nhà quản lý mà còn rất nhiều các lực lượng khác. Để có những biện pháp quản lý xây dựng VHNT hiệu quả trên địa bàn cụ thể, cần xuất phát từ thực

trạng của vấn đề. Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý xây dựng VHNT ở các trường trung học phổ thông (THPT) thành phố (TP) Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể nghiên cứu*: Nghiên cứu thực hiện với số đối tượng được khảo sát là 165 người. Bao gồm: 23 cán bộ quản lý (CBQL), 142 giáo viên (GV) của 3 trường THPT TP Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa: THPT Phan Bội Châu, THPT Trần Hưng Đạo, THPT Ngô Gia Tự. Các khách thể nghiên cứu được lựa chọn ngẫu nhiên.

- *Phương pháp nghiên cứu*: Nghiên cứu sử dụng bảng hỏi để thu thập thông tin nhằm làm rõ các nội dung nghiên cứu. Nghiên cứu chỉ đề cập đến phần nội dung trong bảng hỏi liên quan trực tiếp đến thực trạng quản lý xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Các câu hỏi trong bảng hỏi được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với mức điểm từ 1 đến 5. Cụ thể cho mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả: 1= Không thực hiện/Kém; 2= Hiếm khi/Yếu; 3= Thỉnh thoảng/Trung bình; 4= Thường xuyên/Khá; 5= Rất thường xuyên/Tốt. Dữ liệu từ phiếu hỏi được phân tích và mô tả bằng điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC). Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng lập kế hoạch xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học phổ thông thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

Lập kế hoạch tổng thể về xây dựng VHNT là việc làm đầu tiên của Ban giám hiệu trong chức năng quản lý xây dựng VHNT. Công tác này đảm bảo cho sự khởi đầu của tiến trình xây dựng VHNT ở các trường THPT thành công. Từ kế hoạch tổng thể đến các kế hoạch chi tiết, thành phần đều có ý nghĩa quan trọng. Đánh giá thực trạng này ở các trường THPT TP Cam Ranh, thể hiện qua bảng sau:

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV về việc lập kế hoạch xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Lập kế hoạch lựa chọn các nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng VHNT ở trường THPT	3.85	1.02	4.01	0.94
2	Lập kế hoạch tổ chức hoạt động tuyên truyền về xây dựng VHNT ở trường THPT	3.96	1.10	3.76	1.09
3	Lập kế hoạch chỉ rõ các lực lượng tham gia xây dựng VHNT ở trường THPT	4.01	1.01	4.05	0.93
4	Lập kế hoạch lựa chọn các điều kiện cần đảm bảo cho việc xây dựng VHNT ở trường THPT	3.65	1.03	3.68	1.08

Kết quả số liệu khảo sát tại bảng 1 cho thấy, công tác lập kế hoạch xây dựng VHNT đã được CBQL thực hiện. Tuy nhiên, mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện là không đồng đều giữa các nội dung khảo sát. Trong đó, việc “Lập kế hoạch chỉ rõ các lực lượng tham gia xây dựng VHNT ở trường THPT” (ĐTB= 4.01) được CBQL và GV đánh giá là thực hiện thường xuyên nhất, vì vậy đã mang lại hiệu quả khá (ĐTB = 4.05). Tiếp theo, “Lập kế hoạch tổ chức hoạt động tuyên truyền về xây dựng VHNT ở trường THPT” (ĐTB thực hiện = 3.96 và ĐTB hiệu quả = 3.76). ; “Lập kế hoạch lựa chọn các nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng VHNT ở trường THPT” (ĐTB thực hiện = 3.85 và ĐTB hiệu quả = 4.01); Trong đó nội dung “Lập kế hoạch lựa chọn các điều kiện cần đảm bảo cho việc xây dựng VHNT ở trường THPT” được đánh giá thấp nhất cả mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả (ĐTB= 3.65 và ĐTB= 3.68), nhưng tất cả các nội dung khảo sát đều được thực hiện thường xuyên và hiệu quả.

Như vậy, CBQL các trường THPT đã ý thức được phải phân tích, đánh giá thực trạng xây dựng VHNT để xây dựng kế hoạch VHNT tích hợp trong kế hoạch chung, đã xây dựng mục tiêu cần đạt được của nhiệm vụ này, đánh giá và dự đoán trước được nội dung, lực lượng, thời gian, phương pháp, hình thức thực hiện. Kế hoạch đã bao quát các nội dung xây dựng các giá trị văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần; kế hoạch xây dựng các giá trị văn hóa mới của nhà trường cũng được lồng ghép tích hợp vào tất cả các hoạt động của nhà trường. Đồng thời, nghiên cứu cũng cho thấy các điều kiện về tài lực, vật lực có vai trò quan trọng trong hoạt động xây dựng VHNT, nhằm giúp cho hoạt động này được thực hiện có hiệu quả hơn. Vì vậy, các trường THPT thành phố Cam Ranh cần có biện pháp để thực hiện việc lập kế hoạch chỉ rõ các điều kiện cần đảm bảo cho công tác xây dựng VHNT.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học phổ thông thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

Tổ chức thực hiện kế hoạch là chức năng quản lý nhằm thiết lập một hệ thống các vị trí cho mỗi cá nhân và bộ phận sao cho các cá nhân và bộ phận đó có thể phối hợp với nhau một cách tốt nhất để thực hiện mục tiêu chiến lược của kế hoạch đề ra.

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Phổ biến, học tập, trao đổi về nội dung xây dựng VHNT cho cán bộ, GV và học sinh.	3.96	1.04	3.77	1.07
2	Tổ chức tuyên truyền nội dung xây dựng VHNT thông qua các hội nghị, hội thảo sinh hoạt chuyên đề.	3.54	1.08	3.70	1.00
3	Tiến hành phân công, phân nhiệm cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân đảm nhận các hoạt động quản lý, thực hiện xây dựng VHNT.	3.57	1.13	3.92	1.10
4	Tiến hành huy động và phân bổ các nguồn lực vật chất, tài chính trong quá trình xây dựng VHNT.	3.76	0.88	3.57	1.12
5	Động viên, khuyến khích, tạo động lực cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung xây dựng VHNT theo kế hoạch đã phân công.	3.86	1.06	3.72	1.07
6	Tiến hành các hoạt động sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, điều chỉnh trong quá trình thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT.	3.68	1.09	3.96	1.05

Từ kết quả khảo sát đánh giá trên bảng 2 cho thấy việc tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT được chuẩn bị khá tốt, thể hiện ở sự đánh giá khá tương đồng ở cả 6 nội dung. Mức độ thực hiện có ĐTB từ 3.54 đến 3.96 và mức độ hiệu quả có ĐTB từ 3,57 đến 3.96. Cụ thể như sau:

Nội dung được thực hiện thường xuyên nhất và đạt hiệu quả xếp vị trí thứ 3 là “Phổ biến, học tập, trao đổi về nội dung xây dựng VHNT cho cán bộ, GV và học sinh” (ĐTB thực hiện = 3.96 và ĐTB hiệu quả = 3.77). Trong thực tế, đây là công tác mà các nhà trường thường thực hiện. Sau khi xây dựng kế hoạch chi tiết, CBQL chỉ đạo các tổ chuyên môn, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến, yêu cầu đến toàn thể cán bộ, đội ngũ GV biết nhằm thực hiện có hiệu quả.

Nội dung tiếp theo cũng được thực hiện ở mức thường xuyên xếp thứ 2 và đạt mức hiệu quả xếp thứ 4 là “Động viên, khuyến khích, tạo động lực cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung xây dựng VHNT theo kế hoạch đã phân công” (ĐTB thực hiện = 3.86 và ĐTB hiệu quả = 3.72); “Tiến hành huy động và phân bổ các nguồn lực vật chất, tài chính trong quá trình xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.76 và ĐTB hiệu quả = 3.57); “Tiến hành các hoạt động sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, điều chỉnh trong quá trình thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.68 và ĐTB hiệu quả = 3.96); “Tiến hành phân công, phân nhiệm cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân đảm nhận các hoạt động quản lý, thực hiện xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.57 và ĐTB hiệu quả = 3.92); “Tổ chức tuyên truyền nội dung xây dựng VHNT thông qua các hội nghị, hội thảo sinh hoạt chuyên đề” (ĐTB thực hiện = 3.54 và ĐTB hiệu quả = 3.70).

Vấn đề mà Hiệu trưởng các trường THPT cần hết sức quan tâm là công tác truyền thông. Vì đây không đơn thuần là một hoạt động, một loại công việc trong tổng thể quá trình xây dựng VHNT, mà là hoạt động đầu tiên và xuyên suốt bằng sự kết hợp nhuần nhuyễn cả nội dung và hình thức hoạt động. Sự kết hợp các phương tiện truyền thông với nhau trong việc đảm bảo tính định hướng của hoạt động, cũng như huy động, đốc thúc sự phối hợp của các lực lượng tham gia trong tiến trình xây dựng VHNT (Trần, 2021).

Để thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng VHNT ở trường THPT, cần phải thường xuyên tổ chức tuyên truyền nội dung của xây dựng VHNT cho cán bộ, GV thông qua nhiều hình thức khác nhau. Trong đó, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo chuyên đề là một hình thức quan trọng. Nhưng với kết quả khảo sát, các trường THPT TP Cam Ranh vẫn chưa thường xuyên thực hiện công tác này. Vì vậy, CBQL các trường cần quan tâm thực hiện thường xuyên hơn việc phổ biến nội dung xây dựng VHNT đến toàn thể cán bộ, GV nhằm đảm bảo thực hiện đúng theo kế hoạch đã xây dựng.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học phổ thông thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT là một chức năng quản lý quan trọng. Chúng tôi đã khảo sát thực trạng chức năng này và kết quả được thể hiện ở bảng dưới đây.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Chỉ đạo hướng dẫn cán bộ, GV, học sinh nhà trường, các lực lượng liên quan lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng VHNT.	3.57	1.24	3.96	0.80
2	Chỉ đạo đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng VHNT.	3.76	1.08	3.91	0.76
3	Chỉ đạo việc phối hợp các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng VHNT.	4.13	0.96	4.00	0.76
4	Chỉ đạo chuẩn bị và sử dụng các thiết bị, phương tiện phục vụ cho hoạt động xây dựng VHNT.	3.58	1.16	4.02	1.05
5	Chỉ đạo giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện để điều chỉnh kế hoạch thực hiện xây dựng VHNT.	3.54	1.11	3.62	1.11

Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT của lãnh đạo nhà trường được quan tâm, đánh giá khá cao ở bảng 3, thể hiện qua các ĐTB của mức độ thực hiện đạt mức thường xuyên (ĐTB từ 3,54 đến 4,13), và mức độ hiệu quả của công tác này đạt mức khá (ĐTB từ 3.62 đến 4.02). Cụ thể là:

Nội dung xếp vị trí thứ nhất được thực hiện thường xuyên mà đạt mức hiệu quả xếp thứ 2 là “Chỉ đạo việc phối hợp các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 4.13 và ĐTB hiệu quả = 4.00). Việc chỉ đạo phối hợp các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường tham gia xây dựng VHNT nhằm đảm bảo thực hiện đồng bộ kế hoạch. Đồng thời, làm tăng hiệu quả hoạt động xây dựng VHNT.

Các nội dung tiếp theo cũng được thực hiện thường xuyên và mang lại hiệu quả đó là: “Chỉ đạo đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.76 và ĐTB hiệu quả = 3.91); “Chỉ đạo chuẩn bị và sử dụng các thiết bị, phương tiện phục vụ cho hoạt động xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.58 và ĐTB hiệu quả = 4.02); “Chỉ đạo hướng dẫn cán bộ, GV, học sinh nhà trường, các lực lượng liên quan lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.57 và ĐTB hiệu quả = 3.96); “Chỉ đạo giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện để điều chỉnh kế hoạch thực hiện xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.54 và ĐTB hiệu quả = 3.62).

Như vậy, các nội dung chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh đều được thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả ở mức khá. Tuy nhiên nội dung “Chỉ đạo hướng dẫn cán bộ, GV, học sinh nhà trường, các lực lượng liên quan lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức xây dựng VHNT” và “Chỉ đạo giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện để điều chỉnh kế hoạch thực hiện xây dựng VHNT” thì CBQL, GV đánh giá thấp hơn so với các nội dung khác. Vì vậy, CBQL các trường cần quan tâm thực hiện thường xuyên hơn hai nội dung này nhằm đảm bảo thực hiện đúng theo kế hoạch đã xây dựng. Do đó, có thể thấy người lãnh đạo có vai trò quan trọng trong xây dựng VHNT, chỉ phối sự phát triển VHNT theo nhiều cách thức khác nhau như là người xác định tầm nhìn cho nhà trường, dẫn dắt nhà trường để thực hiện tầm nhìn đó; là người đầu tiên thấy rõ bản chất, vai trò của VHNT, từ đó có sự chỉ đạo đúng đắn cũng như quyết định đến sự phát triển và định hình cho diện mạo VHNT.

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá việc xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học phổ thông thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

Kiểm tra, đánh giá là khâu then chốt trong mọi hoạt động quản lý giáo dục. Sau hoạt động tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng VHNT là hoạt động kiểm tra, đánh giá. Nếu quản lý chỉ đạo mà không có kiểm tra, đánh giá thì cũng không có được kết quả như mong muốn. Thực trạng kiểm tra, đánh giá việc xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa thể hiện qua bảng dưới đây.

Bảng 4. Đánh giá của CBQL, GV về kiểm tra, đánh giá việc xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng nội dung và các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng VHNT	3.85	0.74	4.07	0.89
2	Lựa chọn hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung xây dựng VHNT	3.94	0.80	4.03	1.06
3	Thường xuyên đánh giá VHNT và thiết lập các chuẩn mực mới, giá trị mới; đặc biệt là các giá trị học tập không ngừng và thay đổi thường xuyên	3.80	0.64	3.90	0.70
4	Lựa chọn, phân công lực lượng kiểm tra, đánh giá cụ thể theo các chức năng, nhiệm vụ đã được phân công	3.75	0.67	3.83	1.03
5	Phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá trên cơ sở so sánh với các tiêu chuẩn, tiêu chí của VHNT đã xây dựng	3.73	0.80	3.84	1.07
6	Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh những vấn đề phát sinh khi xây dựng VHNT	3.88	0.72	3.76	0.63

Kết quả khảo sát trên bảng 4 cho thấy, cả mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả đều đạt ĐTB từ 3.73 đến 4.07, tương ứng với mức thực hiện thường xuyên và mức hiệu quả khá. Kết quả này phản ánh sự không đồng đều trong quá trình thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá và hiệu quả đạt được của xây dựng VHNT. Cụ thể là:

CBQL, GV đã đánh giá nội dung “Lựa chọn hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung xây dựng VHNT” là thực hiện thường xuyên nhất và đạt mức hiệu quả xếp thứ 2 (ĐTB thực hiện = 3.94 và ĐTB hiệu quả = 4.03); “Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh những vấn đề phát sinh khi xây dựng VHNT” (ĐTB thực hiện = 3.88 và ĐTB hiệu quả = 3.76); nội dung “Xây dựng nội dung và các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá phù hợp nội dung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng VHNT” thì CBQL, GV đánh giá mức độ thực hiện xếp thứ 3 nhưng hiệu quả đạt được xếp thứ nhất (ĐTB thực hiện = 3.85 và ĐTB hiệu quả = 4.07); “Thường xuyên đánh giá VHNT và thiết lập các chuẩn mực mới, giá trị mới; đặc biệt là các giá trị học tập không ngừng và thay đổi thường xuyên” (ĐTB thực hiện = 3.80 và ĐTB hiệu quả = 3.90).

Hai nội dung còn lại đánh giá mức độ thực hiện và mức hiệu quả có phần thấp hơn các nội dung trên nhưng vẫn đạt mức thường xuyên và hiệu quả khá: “Lựa chọn, phân công lực lượng kiểm tra, đánh giá cụ thể theo các chức năng, nhiệm vụ đã được phân công” (ĐTB thực hiện = 3.75 và ĐTB hiệu quả = 3.83); “Phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá trên cơ sở so sánh với các tiêu chuẩn, tiêu chí của VHNT đã xây dựng” (ĐTB thực hiện = 3.73 và ĐTB hiệu quả = 3.84). Như vậy, trong công tác quản lý xây dựng VHNT, hiệu trưởng các trường THPT cần tăng cường thực hiện thường xuyên hơn nữa những nội dung mà các kết quả khảo sát đánh giá chưa thực hiện thường xuyên để đạt được hiệu quả cao hơn trong công tác xây dựng VHNT.

3.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học phổ thông thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

Kết quả của xây dựng VHNT ở trường THPT không chỉ phụ thuộc vào nội dung và hình thức tổ chức thực hiện kế hoạch của các lực lượng giáo dục mà còn chịu tác động từ các yếu tố chủ quan và khách quan khác nhau. Để làm rõ thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý xây dựng VHNT, chúng tôi đã tiến hành khảo sát ý kiến đánh giá của CBQL, GV cụ thể kết quả thể hiện rõ trong bảng 5 và 6 như sau.

3.5.1. Yếu tố chủ quan

Kết quả khảo sát ở bảng 5 cho thấy, CBQL, GV đánh giá cao về sự ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến quá trình quản lý xây dựng VHNT với ĐTB dao động từ 3.96 đến 4.38 điểm. Trong đó yếu tố ảnh hưởng lớn nhất là “Năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý” (ĐTB= 4.38). Rõ ràng rằng, hiệu quả quản lý xây dựng VHNT chịu ảnh hưởng trực tiếp từ năng lực quản lý của đội ngũ CBQL, từ nhận thức, hoạch định, xây dựng kế hoạch, đền công tác tổ chức, điều hành, kiểm tra, đánh giá, Vì vậy đòi hỏi năng lực quản lý của đội ngũ CBQL phải đảm bảo với chất lượng cao. Tiếp đến yếu tố “Nhận thức của CBQL, GV, nhân viên về tầm quan trọng của việc xây dựng VHNT” cũng được đánh giá cao thứ hai (ĐTB= 4.33) vì khi CBQL, GV, nhân viên nhà trường nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc xây dựng VHNT thì họ sẽ tích cực, chủ động hơn, và họ sẵn sàng góp công sức, trí tuệ trong quá trình xây dựng VHNT, ngược lại nhận thức của họ không đúng sẽ cản trở rất lớn quá trình này. Tuy nhiên qua bảng 5 lại cho thấy yếu tố “Nhận thức của học

sinh về vai trò của xây dựng VHNT” được đánh giá thấp nhất, điều này cũng là một vấn đề đang phải quan tâm; vì khi học sinh nhận thức tốt về vai trò của văn hóa nói chung và vai trò VHNT nói riêng thì các em sẽ thực hiện tốt các nội quy, quy chế của lớp, của nhà trường; các quan hệ bạn bè, thầy cô; quan hệ anh em, bố mẹ, ông bà, làng xóm,... được chuẩn mực hơn, văn minh hơn; từ việc nhận thức tốt về văn hóa mà học sinh không vi phạm pháp luật, tránh được các tệ nạn xã hội,... Từ đó các em tham gia tốt các hoạt động giáo dục và học tập; chất lượng và thương hiệu nhà trường từ đó được nâng cao, học sinh và GV hào hứng hơn, hạnh phúc hơn mỗi khi đến trường.

Bảng 5. Đánh giá của CBQL, GV về các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến quản lý xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Nhận thức của CBQL, GV, NV về tầm quan trọng của việc xây dựng VHNT	0.6	1.2	15.8	29.1	53.3	4.33	0.83
2	Năng lực quản lý của đội ngũ CBQL	0.6	1.2	9.1	38.2	50.9	4.38	0.75
3	Điều kiện CSVC của nhà trường	0.6	1.8	17.0	33.9	46.7	4.24	0.84
4	Thực trạng văn hoá của nhà trường	1.2	1.2	13.3	47.9	36.4	4.17	0.79
5	Nhận thức của học sinh về vai trò của xây dựng VHNT	1.2	3.0	25.5	39.4	30.9	3.96	0.89

3.5.2. Yếu tố khách quan

Bảng 6. Đánh giá của CBQL, GV về các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến quản lý xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đánh giá (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Điều kiện kinh tế - xã hội và văn hoá của địa phương	1.2	3.6	24.2	45.5	25.5	3.90	0.86
2	Cơ chế chính sách, sự chỉ đạo của cấp trên	0.6	1.2	13.3	30.3	54.5	4.37	0.80
3	Các quy định của bộ GD&ĐT	0.6	1.8	14.5	29.1	53.9	4.34	0.83
4	Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường	0.6	1.8	15.8	29.1	52.7	4.32	0.84
5	Tác động của toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế	1.2	3.0	25.5	39.4	30.9	3.96	0.89

Nhìn vào số liệu ở bảng 6, với 5 yếu tố khách quan được khảo sát từ CBQL, GV về sự ảnh hưởng đến quản lý xây dựng VHNT. Kết quả đã cho thấy cả 5 yếu tố khách quan đều có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của công tác quản lý xây dựng VHNT ở các THPT TP Cam Ranh. Trong đó yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất là “Cơ chế chính sách, sự chỉ đạo của cấp trên” với ĐTB= 4.37; Yếu tố có ảnh hưởng cao thứ 2 là “Các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo” (ĐTB= 4.34). Ngoài ra yếu tố về môi trường kinh tế - xã hội và văn hoá, tác động của toàn cầu hoá cũng là những yếu tố khách quan có ảnh hưởng lớn đến quản lý xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh, với ĐTB lần lượt là 3.90 và 3.96 điểm. Trong đó, mức độ ảnh hưởng của “Các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo” là cao thứ hai. Vì đây là yếu tố thuận lợi nếu nội hàm là sự định hướng, gợi mở, tạo điều kiện; còn không sẽ là gây khó khăn, cản ngại nếu nó quy định những vấn đề không phù hợp với thực trạng giáo dục địa phương, nhà trường. Tiếp đến là sự tác động, ảnh hưởng bởi điều kiện kinh tế xã hội và văn hoá của địa phương cũng sẽ tạo tác động hai chiều thuận lợi và khó khăn. Thuận lợi khi có sự ủng hộ, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần, nhưng ngược lại, sự chỉ đạo cứng nhắc bằng những văn bản hành chính không phù hợp, hoặc chậm ban hành sẽ gây khó khăn, làm chậm tiến độ xây dựng VHNT của trường.

Như vậy, trong quá trình triển khai các hoạt động xây dựng VHNT, Ban giám hiệu các trường THPT TP Cam Ranh cần phải tập trung khai thác các yếu tố này để hỗ trợ, cũng như khắc phục và hạn chế các tác động tiêu cực gây cản trở tới công tác quản lý xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh hiện nay.

4. KẾT LUẬN

Quản lý xây dựng VHNT là một trong những nội dung quan trọng của công tác quản lý ở các nhà trường THPT nói riêng và cơ sở giáo dục nói chung. Việc quản lý và phát triển VHNT theo đúng hướng là một trong những nhiệm vụ chính trị, có vai trò quan trọng xuyên suốt trong quá trình rèn luyện nhân cách cho con người, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của mỗi nhà trường.

Qua nghiên cứu về thực trạng quản lý xây dựng VHNT ở các trường THPT TP Cam Ranh cho thấy, công tác này đã nhận được sự quan tâm của đội ngũ CBQL thông qua các văn bản được ban hành từ việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá và đã đạt được mức độ hiệu quả khá tốt. Tuy nhiên, kết

quả cũng cho thấy hầu hết các trường chưa lập được kế hoạch xây dựng VHNT một cách cụ thể, chưa có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, kế hoạch còn mang tính hình thức, chủ yếu là lồng ghép vào các nội dung dạy học. Điều đó dẫn đến việc thực hiện kế hoạch không đạt hiệu quả, sức lan tỏa không cao, chưa tạo được động lực thực sự để phát huy các giá trị văn hóa trong nhà trường. Một trong những nguyên nhân đó là do nhận thức của đội ngũ CBQL và GV còn hạn chế, công tác xây dựng VHNT chưa thực sự được coi trọng. Mặt khác, mối quan hệ lỏng lẻo giữa gia đình - nhà trường - xã hội cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc xây dựng VHNT không đạt kết quả tốt. Những hạn chế này là cơ sở để ban giám hiệu, các nhà quản lý đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng xây dựng VHNT cũng như GD&ĐT trong các trường THPT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2014). *Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2020). *Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014*.
- Trần, A. T. G. (2021). Quản lý xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường THCS huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*, (4(60)), 133–140.
- Wagner, C. R. (2006). *The school leader's tool for assessing and improving*. Western Kentucky University.

Current situation of management and construction of school culture in high schools in Cam Ranh city, Khanh Hoa province

Dao Lam Tra My¹, Ho Van Dung²

¹Phan Boi Chau High School, Cam Ranh, Khanh Hoa

²Faculty of Psychology and Education, University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received 29 October 2024

Received in revised form 20 November 2024

Accepted 22 November 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Management

Construction

School culture

High school

Corresponding author:

Dao Lam Tra My

E-mail address:

dltmy.c3pbchau@khanhhoa.edu.vn

ABSTRACT

This study aims to understand the current situation of managing and building school culture in high schools in Cam Ranh city, Khanh Hoa province. Research data was collected from survey results of 165 administrators and teachers of high schools in Cam Ranh city. Research results show that most schools have done quite well in planning, organizing, directing, inspecting and evaluating the building of school culture. However, there are still a number of objective and subjective factors that affect the management and building of school culture in high schools. Therefore, analyzing the current situation will be the basis for proposing appropriate management measures to improve the effectiveness of building school culture at high schools in the study area.